

Đắk Nông là một tỉnh mới được thành lập năm 2004, là một thị trường nhiều tiềm năng, nhu cầu vốn tín dụng rất lớn. Việc áp dụng phương thức cho vay phù hợp có ý nghĩa quan trọng cho phát triển kinh tế của tỉnh.



## Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Đắk Nông

# Phương thức cho vay & thực tiễn áp dụng

NGUYỄN NGỌC TUẤN (NHNN & PTNT TỈNH ĐẮK NÔNG)

### 1. Đặt vấn đề

Đối với hoạt động tín dụng của ngân hàng thương mại (NHTM), áp dụng phương thức cho vay (PTCV) phù hợp là tạo ra sự thích ứng giữa luân chuyển vốn vay ngân hàng với luân chuyển vốn sản xuất và kinh doanh của đơn vị vay vốn. Thực hiện được điều này, sẽ dẫn đến tình trạng cân bằng giữa “dòng tiền” của ngân hàng và “dòng hàng” của người vay vốn, nếu xét trên bình diện vĩ mô thì tránh được một trong những nguyên nhân của tình trạng thừa thiếu tiền trong thời điểm, biểu hiện của lạm phát và giảm phát trong nền kinh tế. Dưới góc độ quản lý, thì áp dụng phù hợp PTCV sẽ dẫn đến việc tiết kiệm chi phí, tiết kiệm vốn và hạn chế được rủi ro trong sử dụng vốn.

Đắk Nông là tỉnh mới được thành lập năm 2004, trên cơ sở chia tách 6 huyện phía Nam của tỉnh Đắk Lắk, có diện tích tự nhiên trên 651.000 ha, dân số trên 421.000 người [1]. Kinh tế của tỉnh tăng trưởng liên tục qua các năm, có nhiều ngành nghề với nhiều thành phần tham gia, nhưng chủ yếu vẫn là sản xuất nông nghiệp và hộ sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Năm 2004, tổng sản phẩm trên địa bàn 1.631 tỷ đồng; nông - lâm nghiệp chiếm 85,65%, công nghiệp - xây dựng chiếm 8,77% và thương mại - dịch vụ chiếm 5,58%; năm 2006, tổng sản phẩm trên địa bàn 2.144

tỷ đồng với cơ cấu tương ứng là 74,62% - 18,75% - 6,62% [3]. Là một thị trường nhiều tiềm năng, nhu cầu vốn tín dụng rất lớn, việc áp dụng phù hợp PTCV có ý nghĩa quan trọng cho việc phát triển kinh tế của tỉnh.

### 2. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Tài liệu thứ cấp thu thập chủ yếu từ những cơ quan như Cục Thống kê, Ủy ban Nhân dân tỉnh, Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NHNN&PTNT) tỉnh Đắk Nông. Các tài liệu bao gồm những báo cáo tổng kết hoạt động, báo cáo thống kê liên tục qua các năm từ 2004 đến 2006. Đồng thời, tham khảo thông tin thêm ở sách chuyên ngành tài chính, tiền tệ... Trong việc thu thập tài liệu sơ cấp, việc chọn đơn vị điều tra thực hiện theo phương pháp chọn mẫu phân loại, đồng thời, cũng thực hiện chọn tiêu thức lĩnh vực hoạt động để phân tổ thống kê, cụ thể như sau: Tổng số đơn vị điều tra: 103 đơn vị, trong đó: Đơn vị điều tra doanh nghiệp: 13 đơn vị (gồm 3 doanh nghiệp sản xuất, 10 doanh nghiệp kinh doanh). Đơn vị điều tra hộ: 90 đơn vị (bao gồm các hộ sản xuất, kinh doanh).

Để làm sáng tỏ thực tiễn áp dụng trên địa bàn nghiên cứu, chúng tôi đã sử dụng một số chỉ tiêu phân tích như sau:

- Chỉ tiêu dòng tiền [7]: Bắt đầu từ tiền thu bán hàng, đi qua các nghiệp vụ kinh tế có liên

quan đến thu chi tiền thực tế để đến dòng ngân lưu ròng (net cash flow): hiệu số giữa dòng tiền vào (inflows) và dòng tiền ra (outflows) trong kỳ kinh doanh.

- Vòng quay vốn lưu động [9]: Xác định vòng quay vốn lưu động là xác định hệ số luân chuyển vốn trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị vay vốn. Xác định vòng quay vốn có mục đích tìm hiểu bổ sung bản chất của dòng tiền là đơn chiều hay đa chiều.

### 3. Kết quả nghiên cứu

#### 3.1. Phương thức cho vay là gì?

Thực tế trong quá trình nghiên cứu đề tài, mặc dù, hệ thống lý luận về tiền tệ tín dụng hiện nay đang lưu hành tương đối nhiều và đầy đủ, song hầu hết các tài liệu đều không nói rõ bản chất của PTCV, hoặc có nói nhưng chưa đầy đủ.

Do đó, nhận thức được vấn đề quan trọng này, chúng tôi mạnh dạn hệ thống hóa thuật ngữ về mặt cơ sở lý luận.

**Phương thức cho vay** chính là sự kết hợp các *phương pháp cho vay* và các *hình thức tín dụng* để thực hiện nghiệp vụ cho vay của NHTM (dựa trên giải nghĩa từ Phương thức có nghĩa là “phương pháp và hình thức tiến hành” của Đại từ điển tiếng Việt [11]).

Có 2 phương pháp cho vay [4] sau đây:

- Phương pháp cho vay từng lần là phương pháp cho vay mà mỗi lần vay, khách hàng và ngân

hàng phải làm các thủ tục vay vốn theo từng món vay. Việc phát tiền vay có thể là một lần hoặc nhiều lần, tối đa theo số tiền vay ghi trên hợp đồng vay vốn, việc trả nợ theo kế hoạch phân kỳ hoặc trả một lần vào cuối kỳ. Do đó, trong phương pháp cho vay từng lần, về mặt bản chất, tạo ra PTCV có dòng tiền đơn chiều.

- Phương pháp cho vay theo hạn mức là phương pháp cho vay trong đó đơn vị vay cùng ngân hàng xác định một mức trần dư nợ tối đa được duy trì trong một thời gian nhất định. Việc phát tiền vay và trả nợ được thực hiện nhiều lần và thường xuyên, miễn sao, số dư nợ trên tài khoản vay vốn ngân hàng luôn bằng hoặc thấp hơn hạn mức dư nợ. Do đó, trong phương pháp cho vay theo hạn mức, về mặt bản chất, tạo ra PTCV có dòng tiền đa chiều.

PTCV là kết quả của sự kết hợp giữa phương pháp cho vay và hình thức tín dụng, tuy nhiên, sự kết hợp này có tính khả thi khác nhau, thể hiện thông qua bảng 1 sau:

**Bảng 1: Sự kết hợp giữa phương pháp cho vay và hình thức tín dụng**

Hình thức tín dụng	Phương pháp cho vay	Từng lần	Hạn mức
<b>1. Phân loại theo thời hạn</b>			
- Tín dụng ngắn hạn		Được	Được
- Tín dụng trung hạn		Được	Không
- Tín dụng dài hạn		Được	Không
<b>2. Phân loại theo đối tượng</b>			
- Tín dụng vốn lưu động		Được	Được
- Tín dụng vốn cố định		Được	Không
<b>3. Phân loại theo mục đích</b>			
- Tín dụng sản xuất và lưu thông hàng hóa		Được	Được
- Tín dụng tiêu dùng		Được	Được
<b>4. Phân loại theo bảo đảm tiền vay</b>			
- Tín dụng có bảo đảm bằng tài sản		Được	Được
- Tín dụng không có bảo đảm bằng tài sản		Được	Được

Như vậy, xét về mặt cấu tạo, PTCV luôn có hai thành phần, đó là phương pháp cho vay kết hợp với các hình thức tín dụng và nếu chi tiết và cụ thể hóa hơn nữa các thành phần đó thì sự kết hợp trên sẽ tạo ra các PTCV đa dạng.

**3.2. Thực tiễn áp dụng các phương thức cho vay tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông**

Dựa trên 8 PTCV theo quy định của NHNN [5], quy định cho vay đối với khách hàng trong hệ thống NHNo&PTNT Việt Nam (ban hành kèm theo Quyết định số 72/QĐ-HĐQT-TD, ngày 31/03/2002) có 9 PTCV [8] như sau:

- 1- Cho vay từng lần (có dòng tiền đơn chiều)
- 2- Cho vay theo hạn mức tín dụng (có dòng tiền đa chiều)
- 3- Cho vay theo dự án đầu tư (có dòng tiền đơn chiều)
- 4- Cho vay hợp vốn (có dòng tiền đơn chiều)
- 5- Cho vay trả góp (có dòng tiền đơn chiều)
- 6- Cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng (có dòng tiền đơn chiều)
- 7- Cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng (có dòng tiền đa chiều)
- 8- Cho vay theo hạn mức thấu chi (có dòng tiền đa chiều)
- 9- Cho vay lưu vụ - PTCV riêng có của NHNo&PTNT (dòng tiền đơn chiều)

Thực tế tình hình áp dụng các PTCV qua các năm từ 2004 đến năm 2006 tại chi nhánh NHNo&PTNT tỉnh Đắk Nông [6]

thể hiện qua bảng 2.

Việc áp dụng các PTCV đến cuối năm 2006 tại NHNo&PTNT tỉnh Đắk Nông tương đối đa dạng, với kết quả là đã áp dụng 5 trên 9 phương thức quy định. Các phương thức

chưa áp dụng được có nguyên nhân là do chưa đầy đủ điều kiện về kết cấu hạ tầng (như PTCV thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng), do thị trường chưa xuất hiện cầu (như PTCV theo hạn mức thấu chi và PTCV lưu vụ).

Bên cạnh đó, việc áp dụng nhóm các PTCV có dòng tiền đa chiều có xu hướng tăng lên cả về số tuyệt đối lẫn số tương đối,

điều đó phản ánh thực trạng các đơn vị doanh nghiệp, các đơn vị hộ sản xuất kinh doanh vay vốn ngân hàng hoạt động ổn định, trình độ thẩm định các món vay của ngân hàng, trình độ tổ chức sản xuất của các đơn vị sản xuất kinh doanh ngày một nâng lên.

Tuy nhiên, như chúng ta đã biết, với tình hình thực tế đã được nêu, là một doanh nghiệp hoạt động tại vùng nông thôn, miền núi, chủ yếu là phục vụ cho nông nghiệp và nông thôn nhưng qua số liệu trên cho thấy đại đa số hộ sản xuất kinh doanh, đặc biệt là hộ nông dân, chỉ được áp dụng chủ yếu PTCV từng lần, chưa được áp dụng nhiều các PTCV có dòng tiền đa chiều khác thuận lợi hơn như PTCV theo hạn mức. Nguyên nhân của vấn đề này là:

Về phía ngân hàng

+ Chưa thực hiện công tác thông tin tư vấn cho hộ sản xuất kinh doanh hiểu rõ về các PTCV của ngân hàng để cùng khách hàng lựa chọn PTCV áp dụng phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của hộ vay vốn. Hiện nay, hầu hết trong các món vay việc áp dụng PTCV nào đều do ngân hàng định đoạt.

+ Mức độ quan tâm đến việc áp dụng phù hợp PTCV đối với các món vay của hệ thống NHNo&PTNT chưa được quan tâm đúng mức, chưa có cơ chế ràng buộc về áp dụng hợp lý PTCV.

Về phía đơn vị vay vốn

+ Đối với đơn vị vay vốn có trụ sở ở cách xa ngân hàng, việc áp dụng PTCV theo hạn mức sẽ khó thực hiện được, bởi nếu không đến ngân hàng giao dịch thì sẽ phá vỡ hạn mức và thiếu vốn phục vụ cho phương án sản xuất kinh doanh.

+ Trình độ quản lý vốn còn yếu kém của đơn vị vay vốn, nhất là thành phần hộ sản xuất kinh doanh là trở ngại không nhỏ khi áp dụng PTCV hạn mức, thay vì áp dụng PTCV từng lần. Việc kế hoạch hóa chi tiêu của hộ là việc tương đối khó, do đó dễ dẫn đến phá vỡ những thỏa thuận, kế hoạch đã thống nhất, nếu áp dụng các phương thức thuộc nhóm

**Bảng 2: Tình hình thực hiện các phương thức cho vay**

Đơn vị: triệu đồng, %

CÁC PHƯƠNG THỨC	DỰ NỢ CHO VAY			So sánh (%)	
	2004	2005	2006	2005/04	2006/05
1. Cho vay từng lần	381,74	430,82	502,65	112,86	116,67
<i>Tỷ trọng</i>	79,34	74,26	74,07		
2. Cho vay theo hạn mức tín dụng	10,31	16,68	32,23	161,78	193,23
<i>Tỷ trọng</i>	2,14	2,88	4,75		
3. Cho vay theo dự án đầu tư	0	30,00	48,52	0	161,73
<i>Tỷ trọng</i>	0	5,17	7,15		
4. Cho vay trả góp	89,08	82,68	77,43	92,82	93,65
<i>Tỷ trọng</i>	18,52	14,25	11,41		
5. Cho vay sử dụng thẻ tín dụng	0	0	0	0	0
<i>Tỷ trọng</i>	0	0	0		
6. Cho vay theo HMTD dự phòng	0	0	0	0	0
<i>Tỷ trọng</i>	0	0	0		
7. Cho vay hợp vốn	0	9,93	17,78	0	89,21
<i>Tỷ trọng</i>	0	3,44	2,62		
8. Cho vay theo hạn mức thấu chi	0	0	0	0	0
<i>Tỷ trọng</i>	0	0	0		
9. Cho vay lưu vụ	0	0	0	0	0
<i>Tỷ trọng</i>	0	0	0		
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>481,13</b>	<b>580,11</b>	<b>678,61</b>	<b>120,57</b>	<b>116,98</b>

**Nguồn:** NHNo&PTNT Đắk Nông

có dòng tiền đa chiều.

**4. Kiến nghị - giải pháp**

Về mặt lý luận, nên thống nhất về mặt bản chất của thuật ngữ PTCV. Hiện nay có rất nhiều tài liệu bàn về PTCV nhưng không đưa ra định nghĩa hoặc đưa ra trái ngược nhau (ví dụ, tài liệu “Nghịệp vụ ngân hàng thương mại” – của Lê Văn Tư [10] thì cho rằng việc quy định 8 PTCV của Ngân hàng Nhà nước là chưa chính xác, mà thực tế chỉ có 2 PTCV là PTCV theo hạn mức và PTCV theo món; tuy nhiên tài liệu của “Quản trị ngân hàng thương mại” của Nguyễn Thị Mùi [4] thì cho rằng 2 PTCV do tác giả Lê Văn Tư đưa ra đó chỉ là phương pháp cho vay, và chúng tôi thiên về ý kiến này).

Theo chúng tôi, với trách nhiệm là cơ quan chủ quản, NHNN nên thống nhất và chuẩn hóa thuật ngữ PTCV, phát triển thành lý luận chung cho cả ngành ngân hàng, để tránh những giải thích trái chiều, gây khó khăn cho công tác nghiên cứu và áp dụng vào thực tiễn.

Trên cơ sở các PTCV hiện nay, tại chi nhánh NHNo&PTNT tỉnh Đắk Nông cần tạo ra một sự chuyển dịch cơ cấu việc áp dụng các PTCV theo hướng tăng mạnh

các PTCV có dòng tiền đa chiều tiêu biểu như PTCV theo hạn mức tín dụng, giảm thấp các PTCV có dòng tiền đơn chiều tiêu biểu như PTCV từng lần.

Muốn vậy, mỗi cán bộ ngân hàng phải nhận thức là người làm công tác tư vấn, tiếp thị về PTCV - sản phẩm ngân hàng và người vay có quyền lựa chọn PTCV phù hợp để ngân hàng đáp ứng theo nhu cầu.

Bên cạnh đó, ngân hàng cần thực hiện tốt công tác hiện đại hóa tránh tình trạng ách tắc trong hoạt động nghiệp vụ, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện kỹ thuật phục vụ tốt cho việc chuyển đổi cơ cấu PTCV.

**5. Kết luận**

Nếu xét về cơ chế hình thành các PTCV theo nguyên tắc kết hợp giữa các phương pháp cho vay và các hình thức tín dụng thì về mặt lý thuyết, sẽ có rất nhiều PTCV hình thành theo nguyên tắc kết hợp đó.

Yêu cầu áp dụng đa dạng các PTCV tại địa bàn tỉnh Đắk Nông là một trong những yêu cầu cần thiết, với mục đích là nhằm đảm bảo sử dụng vốn vay hiệu

quả, ngăn ngừa rủi ro do áp dụng không đúng các PTCV và nhằm tiết kiệm chi phí và nguồn vốn.

**Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Khoa học và Công nghệ (2004), *Đắk Nông*, [http://www.most.gov.vn/c\\_so\\_khcn/mlfolder](http://www.most.gov.vn/c_so_khcn/mlfolder).
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Tài chính - tiền tệ*, <http://ebook.edu.net.vn/?page=1.10&view=1208>, 2007.
3. Cục Thống kê tỉnh Đắk Nông (2007), *Niên giám thống kê 2006*, Đắk Nông.
4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2001), *Quy chế cho vay của TCTD đối với khách hàng (ban hành kèm theo Quyết định số 1627/QĐ-NHNN, ngày 31/12/2001)*, Hà Nội.
5. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông (2005, 2006, 2007), *Báo cáo tình hình hoạt động năm 2004, 2005, 2006*, Đắk Nông.
6. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (2006), *Phương pháp và quy trình thẩm định dự án đầu tư thẩm định cho vay*, Hà Nội.
7. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (2002), *Quy định cho vay đối với khách hàng trong hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (ban hành kèm theo Quyết định số 72/QĐ-HĐQT-TD, ngày 31/03/2002)*, Hà Nội.
8. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (2002), *Hướng dẫn phương thức cho vay theo hạn mức tín dụng (công văn số 1235/NHNo-TD, ngày 17/05/2002)*, Hà Nội.

